

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 146; Điều 212; Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự
- Căn cứ các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về danh mục án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 526/2017/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

1. Bà Vương Thị H - Sinh năm 1955

Số CMTND: 010467221 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 7/7/2005.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: số 5, tổ 23, phường Q, quận C, Hà Nội.

2. Ông Lê Xuân T - Sinh năm 1959

Số CMTND: 170118806 do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 25/08/2013.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn 2, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- 1. Về con chung:** Ông Lê Xuân T và bà Vương Thị H không có con chung, nên Tòa án không xét.

2.Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Ông Lê Xuân T và bà Vương Thị H không có tài sản và nhà ở chung, không yêu cầu toà án giải quyết, nên Tòa án không xét.

3.Về nợ chung: Ông Lê Xuân T và bà Vương Thị H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

4. Về lệ phí: Ông Lê Xuân T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận ông Lê Xuân T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005367 ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận C.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận C
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
Thẩm phán

Tạ Thị Thu Hương